

Phụ lục V

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ BẢO LỘC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: .05../BC- Cty

Bảo Lộc, ngày 10 tháng 01 năm 2023

**BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(NĂM 2022)**

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ BẢO LỘC.
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 261 Hoàng Văn Thụ, Phường 1, Thành phố Bảo Lộc, Tỉnh Lâm Đồng.
- Điện thoại: 02633. 864 057 Fax:.... Email: ctctdtbaoloc@lamdong.gov.vn
- Vốn điều lệ: 15.582.480.000 đồng.
- Mã chứng khoán: DTB.
- Mô hình quản trị công ty:
 - + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc.
 - Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông.

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định.	Ngày	Nội dung
01	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022 Số 01/NQ-ĐHĐCĐ	28/4/2022	-Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị -Thông qua báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát. -Thông qua Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2022. -Thông qua báo cáo tài chính năm

		<p>2021 của Công ty đã được Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt kiểm toán (AASCN).</p> <p>-Thông qua việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp</p> <p>-Thông qua danh sách đơn vị kiểm toán năm 2022</p> <p>-Thông qua tổng mức thù lao của HĐQT và BKS năm 2022.</p> <p>-Thông qua mức cổ tức năm 2021 và hình thức chia cổ tức.</p>
--	--	---

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (<i>thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành</i>)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Duy Tiên	Chủ tịch	24/11/2020	4/2025
2	Ông Lê Kim Hiền	Thành viên/Giám đốc	24/11/2020	4/2025
3	Ông Nguyễn Đức Hạnh	Thành viên/ Phó Giám đốc	24/11/2020	4/2025
4	Ông Phan Huy Thanh	Thành viên	24/11/2020	4/2025
5	Ông Nguyễn Đức Vượng	Thành viên	24/11/2020	4/2025

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Duy Tiên	08	100%	
2	Ông Lê Kim Hiền	08	100%	
3	Ông Nguyễn Đức Hạnh	08	100%	
4	Ông Phan Huy Thanh	08	100%	
5	Ông Nguyễn Đức Vượng	06	75%	

Giữa các kỳ họp của HĐQT, để giải quyết các công việc cần có ý kiến của HĐQT liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và hoạt động quản lý, công ty đã tổ chức lấy ý kiến biểu quyết của HĐQT bằng văn bản. Các hồ sơ tổ chức lấy ý kiến biểu quyết này được thực hiện theo đúng thủ tục quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn có liên quan, đúng Quy chế Tổ chức và hoạt động của HĐQT và dưới sự giám sát của Ban kiểm soát Công ty.

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Hội đồng quản trị thường xuyên thực hiện công tác giám sát hoạt động của Ban Giám đốc, các phòng ban, ĐV SX trực thuộc Công ty triển khai thực hiện theo đúng Nghị quyết của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông, đảm bảo hài hòa quyền lợi của Cổ đông và Công ty.

- Hàng quý, Ban Giám đốc lập báo cáo một số chỉ tiêu tài chính gửi HĐQT; đồng thời, qua các buổi họp của HĐQT, Giám đốc công ty báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh đến thời điểm hiện tại cũng như phương hướng trong thời gian tới để HĐQT có ý kiến chỉ đạo.

- Các Nghị quyết của HĐQT đều đánh giá kết quả thực hiện các Nghị quyết trước, đảm bảo sự chỉ đạo của HĐQT đối với Công ty. Đồng thời các cuộc họp đều mời Ban Kiểm soát, Giám đốc tham gia góp ý, chỉ đạo kịp thời.

- Chỉ đạo triển khai các chỉ tiêu kế hoạch, kiểm tra việc thực hiện các Điều lệ, Quy chế, Quyết định, chỉ đạo bổ sung kịp thời phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình hoạt động của Công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):

Trong năm 2022, HĐQT đã thành lập các tiểu ban phục vụ công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên và triển khai Đại hội thành công tốt đẹp.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị :

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2022/NQ- HĐQT	26/01/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐQT và Báo cáo kết quả hoạt động năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022. - Thảo luận xem xét các mức thưởng danh hiệu thi đua năm 2021 cho cá nhân, tập thể; phân phối quỹ lương 10% còn lại năm 2021; quỹ khen thưởng 10% cho người lao động; quỹ khen thưởng 5% cho Ban quản lý điều hành; tiền lương tháng 13 năm 2021 và kinh phí phục vụ Tết nguyên đán năm 2022 - Xem xét bổ nhiệm, bổ nhiệm lại các chức danh theo Tờ trình số 74/TTr-Cty ngày 13/12/2021 của Giám đốc Công ty. - Lựa chọn đơn vị kiểm toán. - Thống nhất mức phụ cấp cho Thư ký Công ty. 	100%

2	02/2022/NQ-HĐQT	07/3/2022	Thông qua việc chốt danh sách cổ đông tham dự ĐHCĐ thường niên năm 2022	100%
3	03/2022/NQ-HĐQT	07/3/2022	- Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐQT ngày 26/1/2022 của HĐQT Công ty cổ phần Công trình đô thị Bảo Lộc - Công tác chuẩn bị cho Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.	100%
4	04/2022/NQ-HĐQT	18/3/2022	- Thảo luận thống nhất tài liệu phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022. - Xem xét đề xuất của Giám đốc Công ty về việc bàn giao bãi rác tại thôn 14, xã Đambri, thành phố Bảo Lộc cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo điều 80, Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020.	100%
5	05/2022/NQ-HĐQT	11/5/2022	- Báo cáo kết quả thực hiện Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022; kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 4 tháng đầu năm 2022. - Đánh giá, xếp loại chất lượng người quản lý doanh nghiệp và người đại diện phần vốn nhà nước theo Công văn số 354/SNV-CCVC ngày 15/4/2022 của Sở nội vụ tỉnh Lâm Đồng. - Thảo luận và quyết định kết quả thực hiện quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2021 và kế hoạch sử dụng lao động, quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2022 của người lao động và người quản lý Công ty cổ phần Công trình đô thị Bảo Lộc theo Công văn số 2464/UBND-TH3 ngày 13/4/2022 của UBND tỉnh Lâm Đồng. - Xem xét, thống nhất đề xuất bổ nhiệm, điều động người quản lý điều hành doanh nghiệp, người điều hành khác theo phương án số 72/PA-Cty ngày 04/5/2022 của Giám đốc Công ty cổ phần Công trình đô thị Bảo Lộc. - Thảo luận, thống nhất phương án thu hồi, thanh lý tài sản trên đất (cây trồng vườn ươm để làm gara để xe). - Thảo luận, thống nhất kế hoạch tổ chức tham quan, học hỏi cho cán bộ, người lao động Công ty.	100%
6	06/2022/NQ-HĐQT	17/6/2022	Lấy ý kiến thống nhất về việc thực hiện lập hồ sơ đóng cửa mỏ đá thôn 5, xã Đại Lào, thành phố Bảo Lộc theo yêu cầu tại Văn bản số 1258/STNMT-KS ngày 6/6/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lâm Đồng	100%

7	07/2022/NQ-HĐQT	25/7/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 05/NQ-HĐQT ngày 11/5/2022 và Nghị quyết số 06/NQ-HĐQT ngày 17/6/2022 của HĐQT; - Báo cáo kết quả thực hiện công tác dịch vụ công ích đô thị 6 tháng đầu năm 2022 và phương hướng triển khai kế hoạch SXKD 6 cuối năm 2022 bao gồm các thuận lợi, khó khăn, giải pháp thực hiện v.v...theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022. - Thảo luận và thống nhất kế hoạch sử dụng quỹ tiền lương năm 2022 của Công ty. - Thảo luận và thống nhất kế hoạch sử dụng chi phí chung và giao khoán nội bộ của Công ty. - Xem xét, quyết định đầu tư xây dựng mới đường giao thông, sân bãi, nhà để xe ô tô, hàng rào... - Xem xét, Quyết định bổ nhiệm người quản lý, điều hành doanh nghiệp; người điều hành khác.
8	08/2022/NQ-HĐQT	04/11/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐQT ngày 25/7/2022. - Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 09 tháng năm 2022 và phương hướng hoạt động sản xuất kinh doanh 03 tháng cuối năm 2022 – Công tác triển khai các công trình hưởng ứng Festival hoa Đà Lạt lần thứ IX trên địa bàn thành phố Bảo Lộc. - Xét xét, Quyết định bổ nhiệm lại chức danh Người điều hành khác của Công ty đối với Ông Nguyễn Tiến Hải – Phó Giám đốc Xí nghiệp Dịch vụ môi trường. - Xem xét, ban hành Quy chế công tác văn thư, lưu trữ của Công ty cổ phần Công trình đô thị Bảo Lộc và sửa đổi, bổ sung Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm chức vụ với nhân sự quản lý, điều hành. - Nội dung khác (nếu có).

III. Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Ông Phạm Thanh Kem	Trưởng BKS	24/11/2020	Đại học Kinh tế

2	Ông Phạm Văn Minh	Thành viên	24/11/2020	Cử nhân Kinh tế
3	Bà Bùi Thị Hải Yến	Thành viên	24/11/2020	Cử nhân tài chính kế toán

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán:

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Phạm Thanh Kem	04	3/3	100%	
2	Ông Phạm Văn Minh	04	3/3	100%	
3	Bà Bùi Thị Hải Yến	04	3/3	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Ban kiểm soát thực hiện chức năng giám sát công tác quản lý, điều hành của HĐQT, Ban giám đốc và hoạt động SXKD của công ty thông qua việc tham dự, đóng góp ý kiến tại các phiên họp của HĐQT, giám sát việc thực hiện lấy ý kiến biểu quyết của các thành viên HĐQT bằng văn bản và thông qua các báo cáo tình hình tài chính hàng quý, năm của công ty.

Nội dung chủ yếu các phiên họp của Ban kiểm soát bao gồm:

- Lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 từ danh sách đơn vị kiểm toán đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

- Thẩm định báo cáo tài chính năm của công ty;

- Đánh giá hiệu quả quản lý, hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc và tình hình SXKD của công ty thông qua báo cáo tài chính định kỳ của HĐQT, Ban giám đốc.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- BKS đã chủ động trao đổi, thống nhất với HĐQT các nội dung, kế hoạch kiểm tra, giám sát, phối hợp với ban điều hành trong quá trình triển khai công tác kiểm tra giám sát.

- HĐQT đã cung cấp đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT cho BKS;

- Ban điều hành đã tạo điều kiện thuận lợi cho BKS trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động SXKD;

- HĐQT, BKS, Ban điều hành và các cán bộ quản lý của công ty đã có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý hoạt động SXKD.

5. Hoạt động khác của BKS: *không có*.

IV. Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/
1	Ông Lê Kim Hiền	01/01/1965	Cử nhân Quản trị kinh doanh	15/11/2016-Bổ nhiệm Giám đốc công ty
				31/7/2020-Miễn nhiệm chức danh GD Công ty

				30/11/2020 -Bổ nhiệm Giám đốc công ty
2	Ông Nguyễn Đức Hạnh	10/9/1967	Cử nhân Kinh tế	13/02/2020- Bổ nhiệm Phó Giám đốc công ty
3	Ông Hồ Đình Dũng	27/9/1981	Kỹ sư Điện	1/8/2022 – Bổ nhiệm Phó Giám đốc Công ty

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Lưu Quang Tuấn	20/02/1964	Cử nhân Kinh tế	21/6/2019 - Miễn nhiệm dự kiến tháng 6/2024

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Chưa có tham gia

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
A. Hội đồng quản trị									
1	Nguyễn Duy Tiên		Chủ tịch HĐQT	CMND: 250589271 ngày cấp 12/7/2017 do công an tỉnh LD	107 Hoàng Văn Thụ, Phường I, th. phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	24/11/2020			Chủ tịch HĐQT
2	Ngô Thị Oanh		Phó phòng Tổ chức – Hành chính	CMND: 250314903 ngày cấp 12/5/2015 do công an tỉnh LD	107 Hoàng Văn Thụ, Phường I, th. phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	24/11/2020		Vợ	Phó phòng Tổ chức – Hành chính
3	Nguyễn Thị Lái			CCCD: 036136000619 ngày cấp 22/12/2021 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Thôn Quyết Tiến 2, Nam Thanh, Nam Trực, Nam Định	24/11/2020		Mẹ ruột	
4	Nguyễn Đức Thắng			CCCD: 068201012758 ngày cấp 11/8/2021 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH	107 Hoàng Văn Thụ, Phường I, th. phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	24/11/2020		Con ruột	
5	Nguyễn Đức Duy			CCCD: 068206006894 ngày cấp 11/8/2021 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH	107 Hoàng Văn Thụ, Phường I, th. phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	24/11/2020		Con ruột	
6	Nguyễn Văn Tiến			CCCD: 036061004207 ngày cấp 25/4/2021 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH	5/569 Trường Chinh, thành phố Nam Định, Nam Định	24/11/2020		Anh trai	

7	Nguyễn Thị Mài			CCCD: 036163009854 ngày cấp 22/4/2021 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Khối Quang Trung, Vinh Tân, thành phố Vinh, Nghệ An	24/11/2020		Chị gái	
8	Nguyễn Thị Vân			CCCD: 036167002874 ngày cấp 10/5/2021 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH	X15 Trục Liêm Liêm Hải, Trục Ninh, Nam Định	24/11/2020		Chị gái	
9	Nguyễn Đắc Tuy			CCCD: 036073000805 ngày cấp 30/8/2021 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Thôn Quyết Tiến 2, Nam Thanh, Nam Trục, Nam Định	24/11/2020		Em trai	
10	Nguyễn Thị Hạnh			CCCD: 036177002849 ngày cấp 3/6/2022 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Thôn Văn Long, Vũ Tiến, Vũ Thư, Thái Bình	24/11/2020		Em gái	
II	Lê Kim Hiền		Thành viên HDQT kiêm Giám đốc CTy	Số CMND: 250261441 ngày cấp 09/12/2015 do công an tỉnh LD	Số 72 Đội Cấn, Lộc Sơn, Bảo Lộc, Lâm Đồng	24/11/2020			Thành viên HDQT kiêm Giám đốc CTy
1	Võ Thị Nga			CMND: 250891404 do CA tỉnh Lâm Đồng	Số 72 Đội Cấn, Lộc Sơn, Bảo Lộc, Lâm Đồng	24/11/2020		Vợ	
2	Lê Phước Thành			CCCD: 052034003620 ngày cấp 1/9/2021 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Ân Thạnh, Hoài Ân, Bình Định	24/11/2020		Bố ruột	
3	Lê Thị Liễu			CCCD: 052140007236 ngày cấp 1/9/2021 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Ân Thạnh, Hoài Ân, Bình Định	24/11/2020		Mẹ ruột	
4	Lê Kim Đức			CCCD: 052065000854 ngày cấp 31/3/2021 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Thôn 4, Cuôr Knia, Buôn Đôn, Đăk lăk	24/11/2020		Anh ruột	
5	Lê Thị Kim Liên			CMND: 211125191	Ân Tín, Hoài Ân, Bình	24/11/2020		Em ruột	



				ngày cấp 30/1/2016 do CA tỉnh Bình Định	Định				
6	Lê Kim Minh			CCCD: 052071009190 ngày cấp 10/8/2021 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Thôn 12, Lộc Thành, Bảo Lâm, Lâm Đồng	24/11/2020			Em ruột
7	Lê Thị Mai			CCCD: 052173015998 ngày cấp 27/12/2021 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Hội An, Ân Thạnh, Hoài Ân, Bình Định	24/11/2020			Em ruột
8	Lê Kim Quang			CMND: 211596729 ngày cấp 19/4/1994 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Nghĩa Bình, Quảng Bình	24/11/2020			Em ruột
9	Lê Phước Vinh			CCCD: 052081001948 ngày cấp 20/4/2021 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Ân Thạnh, Hoài Ân, Bình Định	24/11/2020			Em ruột
III	Nguyễn Đức Hạnh		Thành viên HDQT kiêm Phó giám đốc Công ty	Số CMND: 250432603 ngày cấp 08/7/2015 do công an tỉnh LD	Số 22 đường Yên Thế phường II, th. phố Bảo Lộc Lâm Đồng	24/11/2020			Thành viên HDQT kiêm Phó giám đốc Công ty
1	Phan Thị Bích Hoài			CCCD: 034172009079 ngày cấp 13/4/2021 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số 22 đường Yên Thế phường II, th. phố Bảo Lộc Lâm Đồng				Vợ
2	Nguyễn Thanh Bình			CCCD: 068301007547 ngày cấp 28/6/2021 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số 22 đường Yên Thế phường II, th. phố Bảo Lộc Lâm Đồng				Con ruột
3	Nguyễn Tiến Đạt			CCCD: 068203000815 ngày cấp 2/4/2021 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số 22 đường Yên Thế phường II, th. phố Bảo Lộc Lâm Đồng				Con ruột
4	Nguyễn Thị Đặng			CCCD: 034138006962 ngày cấp 28/6/2021 do	Bảo Lộc				Mẹ vợ

				Cục cảnh sát QLHC về TTXH				
IV	Phan Huy Thanh		Thành viên HĐQT	Số CMND: 250060083 ngày cấp 28/11/2010 do công an tỉnh LD	8/2 Đinh Tiên Hoàng, Phường I, th. phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	24/11/2020		Thành viên HĐQT
1	Lê Thị Lài			CCCD: 040150012558 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH	8/2 Đinh Tiên Hoàng, Phường I, th. phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	24/11/2020		Vợ
2	Phan Thu Nga			CCCD: 040173000378 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH	332/50/6 Phan Văn Trị, phường 11, Bình Thạnh, TP HCM	24/11/2020		Con ruột
3	Phan Huy Toàn			CCCD: 040075020623 ngày cấp 11/2/2022 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH	445/15A1 Nơ Trang Long, phường 13, Bình Thạnh, TP HCM	24/11/2020		Con ruột
4	Phan Thị Tân			CCCD: 068181005292 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH	389/26 Lê Văn Quới, Bình Trị Đông A, Bình Tân, TP HCM	24/11/2020		Con ruột
V	Nguyễn Đức Vượng		Thành viên HĐQT	Số 036080017741 ngày cấp 20/01/2022 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số 08 Nguyễn Thái Bình, Phường 2, Tp. Bảo Lộc, Tỉnh Lâm Đồng	24/11/2020		Thành viên HĐQT
1	Phạm Thị Phương Khanh			CCCD: 091195018466 ngày cấp 27/12/2021 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số 08 Nguyễn Thái Bình, Phường 2, Tp. Bảo Lộc, Tỉnh Lâm Đồng	24/11/2020		Vợ
2	Nguyễn Văn Nhận			CMND: 250436745 ngày cấp 14/3/2015 do CA tỉnh Lâm Đồng	146/21/6 Phan Chu Trinh, P. Lộc Tiên, Tp. Bảo Lộc	24/11/2020		Bố
3	Nguyễn Văn Giáp			CCCD: 036083030234 ngày cấp 27/12/2021 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số 08 Nguyễn Thái Bình, Phường 2, Tp. Bảo Lộc, Tỉnh Lâm Đồng	24/11/2020		Em ruột



4	Nguyễn Thị Mai Hiên			CCCD: 250738995 ngày cấp 15/8/2020 do CA tỉnh Lâm Đồng	Số 08 Nguyễn Thái Bình, Phường 2, Tp.Bảo Lộc, Tỉnh Lâm Đồng	24/11/2020		Em ruột	
5	Nguyễn Vũ Đức Anh				Số 08 Nguyễn Thái Bình, Phường 2, Tp.Bảo Lộc, Tỉnh Lâm Đồng	24/11/2020		Con ruột	
6	Nguyễn Vũ Đức Minh				Số 08 Nguyễn Thái Bình, Phường 2, Tp.Bảo Lộc, Tỉnh Lâm Đồng	24/11/2020		Con ruột	
7	Nguyễn Đức Trí				Số 08 Nguyễn Thái Bình, Phường 2, Tp.Bảo Lộc, Tỉnh Lâm Đồng	24/11/2020		Con ruột	
8	Nguyễn An Nhiên				Số 08 Nguyễn Thái Bình, Phường 2, Tp.Bảo Lộc, Tỉnh Lâm Đồng	24/11/2020		Con ruột	
9	Phạm Văn Hữu			CCCD: 091062009165 ngày cấp 31/8/2021 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Tổ 3, ấp Tân Hà B, Tân Hoà, Tân Hiệp, Kiên Giang	24/11/2020		Bố vợ	
10	Đoàn Thị Bích			CCCD: 091167007905 ngày cấp 31/8/2021 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Tổ 3, ấp Tân Hà B, Tân Hoà, Tân Hiệp, Kiên Giang	24/11/2020		Mẹ vợ	

B. Ban Kiểm soát

I	Phạm Thanh Kem		Trưởng ban kiểm soát	Số CMND: 250060083 ngày cấp 28/11/2010 do công an tỉnh LD	45B Chu Văn An, phường 2, th. phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	24/11/2020			Trưởng ban kiểm soát
1	Nguyễn Thị Ánh Tuyết			CMND: 250249718 ngày cấp 30/6/2020 do	45B Chu Văn An, phường 2, th. phố Bảo	24/11/2020		Vợ	

				CA tỉnh Lâm Đồng	Lộc, tỉnh Lâm Đồng				
2	Phạm Anh Vũ			CMND:250710221 ngày cấp 27/11/2020 do CA tỉnh Lâm Đồng	45B Chu Văn An, phường 2, th. phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	24/11/2020		Con ruột	
3	Phạm Vũ Thành Long			CMND:250863630 ngày cấp 18/01/2012 do CA tỉnh Lâm Đồng	45B Chu Văn An, phường 2, th. phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	24/11/2020		Con ruột	
4	Trần Thị Linh			CMND:250960657 ngày cấp 28/9/2010 do CA tỉnh Lâm Đồng	45B Chu Văn An, phường 2, th. phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	24/11/2020		Mẹ	
5	Nguyễn Thị Bích			CMND:250433379 ngày cấp do CA tỉnh Lâm Đồng		24/11/2020		Mẹ vợ	
6	Lê Hồng Nhung			CMND:250709840 ngày cấp 27/11/2020 do do CA tỉnh Lâm Đồng	45B Chu Văn An, phường 2, th. phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	24/11/2020		Con dâu	
7	Phan Ninh Khánh An			CMND:25241750 ngày cấp 17/3/2020 do do CA TP. HCM	Hồ Chí Minh	24/11/2020		Con dâu	
II	Bùi Thị Hải Yến		Thành viên Ban kiểm soát – Chuyên viên Phòng KH- KT	Số CMND: 250553425 ngày cấp 16/01/2009 do công an tỉnh LĐ	16 Võ Văn Tần, Phường 2, th. phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	24/11/2020			Thành viên Ban kiểm soát – Chuyên viên Phòng KH-KT
1	Bùi Thanh Tùng			Số CMND: 250434411 ngày cấp 11/08/2012 do công an tỉnh LĐ	16A Võ Văn Tần, Phường 2, t. phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	24/11/2020		Anh ruột	Đội trưởng Đội Chiếu sáng đô thị
2	Nguyễn Thị Thanh Nguyễn			Số CMND: 250434411 ngày cấp 15/5/2015 do công an tỉnh LĐ	16 Võ Văn Tần, Phường 2, t. phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	24/11/2020		Mẹ ruột	

3	Bùi Thị Hải Anh			Số CMND: 034179019569 ngày cấp 12/08/2021 do công an tỉnh LĐ	16 Võ Văn Tần, Phường 2, t. phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	24/11/2020		Chị ruột	
4	Bùi Thái Bình			CCCD:250500868 ngày cấp 04/3/2014 do công an tỉnh LĐ	16 Võ Văn Tần, Phường 2, t. phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	24/11/2020		anh ruột	
5	Nguyễn Phú Khánh			Số CMND: 250630979 ngày cấp 11/07/2016 do công an tỉnh LĐ	21 Lương Văn Can, Phường Lộc Sơn, t. phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	24/11/2020		Chồng	
6	Nguyễn Hữu Nghiệp			CCCD:068071005285 ngày cấp 12/8/2021 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH	397 Trần Phú, Phường Lộc Sơn, t. phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	24/11/2020		anh rể	
7	Trần Thị Quế Hương			Số CMND: 250532969 ngày cấp 12/12/2018 do công an tỉnh LĐ	16A Võ Văn Tần, Phường 2, t. phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	24/11/2020		Chị dâu	
8	Trần Hoàng Phương Uyên			Số CMND: 250867278 ngày cấp 12/8/2021 do công an tỉnh LĐ	16 Võ Văn Tần, Phường 2, t. phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	24/11/2020		Chị dâu	
9	Nguyễn Phẩm			Số CCCD: 068064002867 ngày cấp 12/8/2021 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH	21 Lương Văn Can, Phường Lộc Sơn, t. phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	24/11/2020		Bố chồng	
10	Phạm Thị Mai			CCCD:068064002867 ngày cấp 12/8/2021 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH	21 Lương Văn Can, Phường Lộc Sơn, t. phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	24/11/2020		Mẹ chồng	
III	Phạm Văn Minh		Thành viên Ban kiểm soát	Số CMND: 250066331 ngày cấp 15/07/2011 do công an tỉnh LĐ	101L Nguyễn Văn Cừ, Phường Lộc Sơn, t. phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	24/11/2020			Thành viên Ban kiểm soát
1	Phạm Nguyễn Thiên Quang			Số CMND: 250877337 ngày cấp 27/09/2008	101L Nguyễn Văn Cừ, Phường Lộc Sơn, t. phố	24/11/2020		Con ruột	

				do công an tỉnh LD	Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đông				
2	Đỗ Thị Huệ				Phường B' Lao, Bảo Lộc			Mẹ ruột	
	Phạm Thị Hoa				Dallas, Texas, USA			Chị ruột	
	Phạm Thị Hòa				Phường B' Lao, Bảo Lộc			Em ruột	
	Phạm Văn Thanh				Phường B' Lao, Bảo Lộc			Em ruột	
	Phạm Thị Bình				Phường B' Lao, Bảo Lộc			Em Ruột	
	Phạm Thị Xuân Thu				Raleigh, Carifornia, USA			Em ruột	
	Nguyễn Thị Phi Anh				Phường B' Lao, Bảo Lộc			Vợ	
	Phạm Nguyễn Thục Quyên				Sandnes, Norway			Con ruột	
	Nguyễn Thị Tám				Thôn 7, Di Linh			Mẹ vợ	

C. Kế toán trưởng

I	Lưu Quang Tuấn		Kế toán trưởng	Số 026064011272. ngày cấp 11/8/2021 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Tổ 04 – Phường I – TP Bảo Lộc – Tỉnh Lâm Đông	21/6/2019			Kế toán trưởng
1	Lê Thị Hương			CCCD:042172016587 ngày cấp 11/8/2021 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Tổ 04 – Phường I – TP Bảo Lộc – Tỉnh Lâm Đông	21/6/2019		vợ	

2	Lưu thị Hải Thịnh			Số CMND:251123573 ngày cấp 25/4/2014 do công an tỉnh LD	Tổ 04 – Phường I – TP Bảo Lộc – Tỉnh Lâm Đồng	21/6/2019		con gái	
3	Lưu Đức Tín			CCCD:068201012317 ngày cấp 11/8/2021 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Tổ 04 – Phường I – TP Bảo Lộc – Tỉnh Lâm Đồng	21/6/2019		Con trai	
4	Lưu Quang Gia			CCCD:026037001909 ngày cấp 12/8/2021 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Tổ 04 – Phường I – TP Bảo Lộc – Tỉnh Lâm Đồng	21/6/2019		Bố đẻ	
5	Lưu Thị Lan			CCCD:026161002025 ngày cấp 14/6/2021 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH	70 Ngọc Khánh - Ba Đình - Hà Nội	21/6/2019		chị gái	
6	Lưu Đức Túy			CCCD:026074004535 ngày cấp 27/2/2021 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH	KPI - P. Tân Khánh Hiệp - Q.12 - Tp. HCM	21/6/2019		em trai	

D. Cổ đông lớn

1	Vũ Thị Khuyên		Cổ đông lớn	030185001386 ngày cấp 26/1/2016	11 Huỳnh thúc Kháng, Khu 8, Thanh Bình, Hải Dương				Cổ đông lớn
---	---------------	--	-------------	------------------------------------	---	--	--	--	-------------

E. Thư ký Công ty

I	Đình Sơn Hải		Thư ký Công ty – Chuyên viên P. KH - KT	250824541 cấp ngày 22/9/2012 do CA tỉnh Lâm Đồng	Hẻm 54 Lý Thường Kiệt - P.I - TP. Bảo Lộc - Tỉnh Lâm Đồng				Thư ký Công ty – Chuyên viên P. KH - KT
1	Trần Nguyễn Kiều Diễm			CCCD: 068199003798 ngày cấp 14/8/2022 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH	167 Lý Thường Kiệt - P.I - TP. Bảo Lộc - Tỉnh Lâm Đồng			Vợ	
2	Đình Xuân Hoàng			CCCD: 03606105118 ngày cấp 13/4/2021 do	Hẻm 54 Lý Thường Kiệt - P.I - TP. Bảo			Ba ruột	

				Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Lộc - Tỉnh Lâm Đồng			
3	Nguyễn Thị Hới			CCCD: 034168007726 ngày cấp 12/8/2021 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Hẻm 54 Lý Thường Kiệt - P.I - TP. Bảo Lộc - Tỉnh Lâm Đồng			Mẹ ruột
4	Đình Xuân Hoạt			CCCD: 068091007014 ngày cấp 12/8/2021 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Hẻm 54 Lý Thường Kiệt - P.I - TP. Bảo Lộc - Tỉnh Lâm Đồng			Anh ruột
5	Trịnh Thị Thùy Trang			Số CMND: 251167535 do công an tỉnh LD	Hẻm 54 Lý Thường Kiệt - P.I - TP. Bảo Lộc - Tỉnh Lâm Đồng			Chị dâu
6	Trần Đình Quyền			CCCD: 036075022373 ngày cấp 28/6/2021 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH	167 Lý Thường Kiệt - P.I - TP. Bảo Lộc - Tỉnh Lâm Đồng			Ba vợ
7	Nguyễn Thị Thu			CCCD: 01178035639 ngày cấp 28/6/2021 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH	167 Lý Thường Kiệt - P.I - TP. Bảo Lộc - Tỉnh Lâm Đồng			Mẹ vợ

F. Phó Giám đốc

I	Hồ Đình Dũng		Phó Giám đốc Công ty	Số CMND:251123573 ngày cấp 25/4/2014 do công an tỉnh LD	157/18 Nguyễn Công Trứ, phường II, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng			Phó Giám đốc
1	Lê Thị Thuận			CCCD: 045148001928 ngày cấp 27/8/2021 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH	K210/24 Trần Cao Vân, Tam Thuận, Thanh Khê, Đà Nẵng			Mẹ ruột
2	Trần Thị Thanh			CCCD: 049182009820 ngày cấp 12/8/2021 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH	157/18 Nguyễn Công Trứ, phường II, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng			Vợ

3	Hồ Trần Thanh Huyền				157/18 Nguyễn Công Trứ, phường II, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng			Con gái	
4	Hồ Đăng Khôi				157/18 Nguyễn Công Trứ, phường II, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng			Con trai	
5	Hồ Văn Thành			CCCD: 048067004902 ngày cấp 27/8/2021 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH	K210/24 Trần Cao Vân, Tam Thuận, Thanh Khê, Đà Nẵng			Anh ruột	
6	Hồ Thị Gái			CCCD: 048172005799 ngày cấp 28/6/2021 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH	20 Lê Khôi, phường Hòa Cường Bắc, Quận Hải Châu, TP Đà Nẵng			Chị ruột	
7	Hồ Đình Hải			Số CMND: 201357497 ngày cấp 25/4/2014 do công an tỉnh Đà Nẵng	K454/6d Tôn Đức Thắng, tổ 27 Hòa Khánh Nam, Quận Liên Chiểu, tp Đà Nẵng			Anh ruột	
8	Hồ Thị Thu Thủy			Số CMND: 201477209 ngày cấp 25/4/2014 do công an tỉnh Đà Nẵng	27 Nguyễn Đỗ Cung, phường Hòa Minh, Q. Liên Chiểu, tp Đà Nẵng			Em gái ruột	
9	Trần Chử			Số CMND: 205334949 ngày cấp 03/11/2016 do công an Quảng Nam	Xã Điện An, huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam			Bố vợ	
10	Phan Thị Tám			CCCD: 049158013727 ngày cấp 02/5/2022 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Điện An, huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam			Mẹ vợ	

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH.*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát.

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác.

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm).

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ.

stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Phạm Thanh Kem			Số CMND: 250060083 ngày cấp 28/11/2010 do công an tỉnh LD	45B Chu Văn An, phường 2, th. phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	11.300	0,73%	

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty.

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác. Không có

Các nội dung trên đã được Công ty công bố thông tin và báo cáo với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán, đồng thời được đăng tải trên website Công ty theo quy định Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các thành viên HĐQT Công ty;
- Các thành viên BKS Công ty;
- Ban giám đốc Công ty;
- Kế toán trưởng Công ty;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Nguyễn Duy Tiên



10